

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST  
Ngày 08 - 5 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Lê Hải Nam.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bằng Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm đặt tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần đặt tại cơ sở giam giữ Công an thành phố S. Tòa án nhân dân thành phố Sông Công mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn L**, sinh ngày 27/02/1972, tại: thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ Đ, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

Con ông Dương Văn T (đã chết) và bà Đoàn Thị K. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17569/QĐ-XPHC ngày 30/3/2018 của Công an phường L, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình”. L thuộc diện hộ nghèo nên không có điều kiện thi hành.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-XPHC ngày 30/3/2018 của UBND phường L, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. L thuộc diện hộ nghèo nên không có điều kiện thi hành.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17575/QĐ-XPHC ngày 02/11/2018 của Công an phường L, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”. L thuộc diện hộ nghèo nên không có điều kiện thi hành.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17580/QĐ-XPHC ngày 09/01/2019 của Công an phường L, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác”. L thuộc diện hộ nghèo nên không có điều kiện thi hành.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17581/QĐ-XPHC ngày 20/01/2019 của Công an phường L, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Có lời thô bạo nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác”. L thuộc diện hộ nghèo nên không có điều kiện thi hành.

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 09/QĐ-UBND của UBND phường L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Dương Văn L thời gian là 03 tháng. Chấp hành xong ngày 18/4/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1962 - Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị Kim T1, sinh năm 1979 (Có mặt);

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên;

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1973 (Vắng mặt);

Trú tại: Tổ dân phố N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

+ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1975 (Vắng mặt);

Trú tại: Tổ Đ, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 07 phút ngày 28/01/2024, Công an phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đang tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ dân phố (TDP) N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Dương Văn L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, biển kiểm soát (BKS): 20AA - 093.62, sơn màu đen, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái của L đang mặc 01 gói nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (L khai nhận là ma túy loại Heroine mua về để sử dụng cho bản thân), Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số chất bột màu trắng (nghi là Heroine) của L và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, BKS: 20AA - 093.62, sơn màu đen; 01 đăng ký xe mô tô số 20008476 mang tên Dương Thị Kim T1 và đưa L cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về trụ sở để giải quyết theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn L và xác định có khối lượng là 0,187 gam và tiến hành lấy mẫu để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 323/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn L gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine (H); khối lượng là 0,187 gam.

Tại Cơ quan điều tra Dương Văn L khai nhận như sau: Bản thân nghiện chất ma túy từ năm 2022 đến nay chưa bỏ được nên khoảng 09 giờ ngày 28/01/2024, L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, BKS: 20AA - 093.62, sơn màu đen (đăng ký xe mang tên chị Dương Thị Kim T1, sinh năm: 1979, trú tại T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên) từ nhà tại tổ dân phố Đ, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực đường bê tông dân sinh thuộc TDP X, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, mục đích để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, mặc áo tối màu (L không quen biết người này) và hỏi mua 100.000đồng tiền ma túy, người phụ nữ trên đồng ý và bán cho L 01 gói nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy L cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà để sử dụng, khi L đi đến khu vực đường dân sinh thuộc TDP N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ Công tác Công an phường L phát hiện, bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án...

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, BKS: 20AA - 093.62, sơn màu đen; 01 đăng ký xe mô tô số 20008476 mang tên Dương Thị Kim T1 được trả lại cho chủ sở hữu là chị Dương Thị Kim T1 quản lý, sử dụng.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu L1, bên trong chứa 0,177 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L2, bên trong là vỏ phong bì niêm phong L và gói giấy bạc màu trắng. Hiện đang được bảo quản theo quy định theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên cáo trạng đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo L từ **18** đến **24** tháng tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, gói giấy

bạc màu trắng và vỏ bì niêm phong. Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn L có ý kiến bào chữa: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xác định việc truy tố, xét xử đối với bị cáo Dương Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo là người có nhân thân không tốt, bản thân là người nghiện ma túy, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn nộp án phí HSST cho bị cáo.

Trong phần tranh tụng bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội và căn cứ buộc tội của bị cáo: Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo L nghiện chất ma túy từ năm 2022 đến nay chưa bỏ được nên khoảng 09 giờ ngày 28/01/2024, L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, BKS: 20AA - 093.62, sơn màu đen (đăng ký xe mang tên chị Dương Thị Kim T1 là em gái của bị cáo) từ nhà tại tổ dân phố Đ, phường L đến khu vực đường bê tông dân sinh thuộc Tổ dân phố X, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, mục đích để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, mặc áo tối màu (L không quen biết người này) và hỏi mua 100.000đồng tiền ma túy, người phụ nữ trên đồng ý và bán cho L 01 gói nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy L cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà để sử dụng, khi L đi đến khu vực đường dân sinh thuộc Tổ dân phố N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ Công tác Công an phường L phát hiện và bắt người phạm tội quả

tang, thu giữ vật chứng. Kết luận giám định xác định là ma túy loại Heroine có khối lượng **0,187 gam** (*không phải một trăm tám mươi bảy gam*).

Lời khai của bà Dương Thị Kim T1 tại phiên toà: Ngày 28/01/2024 tôi và chồng con tôi có về nhà mẹ đẻ để ăn giỗ tại Tổ dân phố Đ, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Con tôi có đi xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, màu đen, BKS 20AA - 093.62, đăng ký xe mang tên tôi là Dương Thị Kim T1 và nhờ anh L (là anh trai tôi) xem hộ xích xe nên anh L đã lấy xe đi thử. Sau đó, gia đình tôi được Công an phường L thông báo Dương Văn L đã bị bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và có tạm giữ xe của tôi và giấy tờ để ở trong cốp xe. Quá trình điều tra, tôi đã được trả lại tài sản là xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, màu đen, BKS 20AA-093.62 cùng toàn bộ giấy tờ xe nên tôi không có yêu cầu, đề nghị gì.

Hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

**Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) ...Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ..."*

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy nói riêng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung. Như đã biết người sử dụng ma túy gây tổn hại cho sức khỏe, dẫn đến suy nhược cơ thể, suy giảm, giảm khả năng lao động và là một trong các nguyên nhân làm nảy sinh, gia tăng tình hình tội phạm như: Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản..., gây ảnh hưởng đến xấu đến tình hình an ninh trật tự.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6]. Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình", bị xử phạt về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác", hành vi "Đánh nhau" và Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng bị cáo không thay đổi bản thân để trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[7]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. HĐXX cần xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời góp phần ngăn ngừa, đấu tranh đối với tội phạm về ma túy nói chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[8]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích lợi nhuận, bị cáo không việc làm ổn định, không thu nhập ổn định, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[10]. Về vật chứng và đồ vật liên quan đến vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định, gói giấy bạc màu trắng và vỏ bì niêm phong đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật chứng thuộc danh mục nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DEALIM, BKS: 20AA - 093.62, sơn màu đen; 01 đăng ký xe mô tô số 20008476 mang tên Dương Thị Kim T1 do bà T1 không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Dương Thị Kim T1 quản lý sử dụng là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[11]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12]. Về nguồn gốc số ma túy L khai mua của người phụ nữ tại khu vực đường bê tông dân sinh thuộc Tổ dân phố X, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, tuy nhiên L không biết nhân thân, lai lịch tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không căn cứ để điều tra xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 106, 136, 299, 331, 333 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn L** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Dương Văn L** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/01/2024.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo L 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án

Không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo L.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu L1 chứa 0,177 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định, 01 bì niêm phong ký hiệu L2 chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu L và gói giấy bạc màu trắng.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2024 giữa Công an thành phố S và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công).*

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Sông Công ;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Thi hành án hình sự (02b);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Th.báo KQXX cho UBND (Nơi bị cáo đăng ký HKTT kèm bản án);
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Ngọc Hải**